

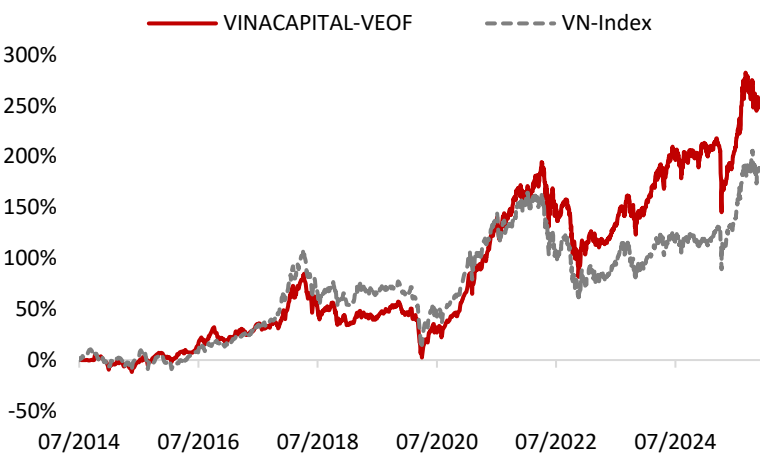
VINACAPITAL-VEOF

Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VEOF

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,652.9	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	35,080.9	
Lợi nhuận tháng 11/2025 (%)	(2.5)	3.1
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	12.7	33.5
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	18.7	17.3
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	17.3	11.0
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	11.6	9.9
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	250.8	192.5

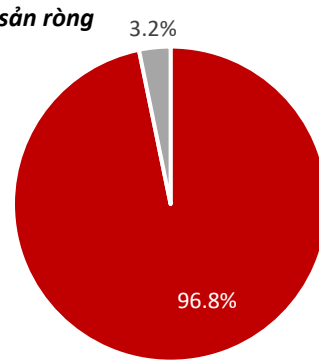
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	01/07/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	Từ ngày 1 đến ngày 364: 2%
	Từ ngày 365 đến ngày 729: 1%
	Từ ngày 730 trở đi: 0%
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

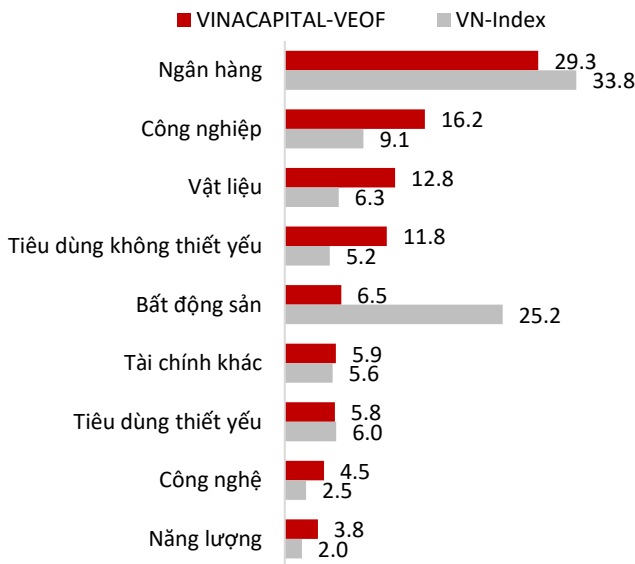
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E 2025 (x)	11.6	13.5
Chỉ số P/B 2025 (x)	1.8	2.1
Chỉ số ROE 2025 (%)	15.8	15.5
Tỷ suất cổ tức 2025 (%)	2.1	1.7
Vòng quay danh mục (5 năm) (%)	53.2	-
Hệ số Sharpe (5 năm)	0.8	0.4
Hệ số Beta (5 năm)	0.9	1.0
Số lượng cổ phiếu	31	418

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
MBB	Ngân hàng	7.9
CTG	Ngân hàng	7.4
HPG	Vật liệu	6.3
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.8
FPT	Công nghệ	4.5
HDB	Ngân hàng	4.1
MSN	Tiêu dùng thiết yếu	4.1
TCB	Ngân hàng	3.9
BVH	Tài chính khác	3.9
PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	3.2

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau hai tháng giảm liên tiếp, chỉ số VN-Index ghi nhận mức tăng 3,1% trong tháng 11. Tuy nhiên, toàn bộ mức tăng này đến từ nhóm cổ phiếu thuộc Tập đoàn Vingroup, với hai mã VIC và VPL tăng mạnh lần lượt 36% và 23%. Trong khi đó, phần lớn thị trường vẫn chịu áp lực bán đáng kể, đặc biệt ở các ngành Công nghệ, Tài chính và Vật liệu, với mức giảm tương ứng -5,9%, -2,1% và -2,0%. Nếu loại trừ đóng góp của VIC và VPL, chỉ số VN-Index thực tế giảm trong tháng 11. Diễn biến giá kém tích cực diễn ra ngay cả với những doanh nghiệp có tăng trưởng lợi nhuận cao trong 9 tháng đầu năm, làm gia tăng sự hoài nghi của nhà đầu tư.

Thanh khoản thị trường tiếp tục suy yếu trong tháng 11, với giá trị giao dịch bình quân mỗi ngày trên cả ba sàn đạt 25,3 nghìn tỷ đồng – mức thấp nhất trong 5 tháng. Khối ngoại duy trì đà bán ròng, với tổng giá trị bán đạt 8,2 nghìn tỷ đồng trong tháng, nâng lượng bán ròng từ đầu năm lên mức kỷ lục 137 nghìn tỷ đồng. Việc thị trường chứng khoán Việt Nam được nâng hạng vẫn chưa tạo ra sức hút rõ rệt đối với nhà đầu tư nước ngoài như kỳ vọng.

Về kinh tế vĩ mô, hoạt động sản xuất duy trì tăng trưởng tích cực trong tháng 11. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 2,3% so với tháng trước và tăng 10,8% so với cùng kỳ, chủ yếu nhờ ngành chế biến – chế tạo tăng 11,8%. Xu hướng này phù hợp với sự phục hồi ổn định của thương mại quốc tế, khi xuất khẩu 11 tháng tăng 15,1% so với cùng kỳ, và đơn hàng xuất khẩu mới – theo báo cáo PMI ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global – đạt mức cao nhất trong 15 tháng.

Ở chiều ngược lại, tiêu dùng nội địa có dấu hiệu chậm lại. Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ sau khi loại trừ yếu tố giá chỉ tăng 6,8% trong 11 tháng, thấp hơn mức 7,1% của 10 tháng đầu năm, một phần do ảnh hưởng của lũ lụt tại các tỉnh Nam Trung Bộ. Lạm phát tháng 11 tăng nhẹ lên 3,6% so với cùng kỳ, chủ yếu do giá lương thực – thực phẩm chịu tác động của thời tiết.

Lãi suất và tỷ giá là điểm đáng chú ý trong những tuần qua. Lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn qua đêm, trung bình ở mức 4,6% trong tháng 9 và 10, đã tăng lên 5,3% trong tháng 11, và vượt 7% trong tuần đầu tháng 12. Lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng tại các ngân hàng đã tăng 100–150 điểm cơ bản trong ba tháng qua tùy từng ngân hàng. Hiện các ngân hàng thương mại tư nhân huy động ở mức phổ biến trên 7% cho kỳ hạn 12 tháng. Áp lực tỷ giá tạm lắng nhờ mặt bằng lãi suất tăng; tỷ giá USD/VND tương đối ổn định trong khoảng một tháng gần đây, thậm chí giảm nhẹ khoảng 0,2% so với cuối tháng 9. Chênh lệch giữa tỷ giá tự do và tỷ giá liên ngân hàng cũng thu hẹp từ hơn 6% trong tháng 11 xuống còn khoảng 4% hiện nay.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VEOF giảm 2,5% trong tháng 11. Tính từ đầu năm, quỹ ghi nhận mức tăng 12,7%.

Dù thị trường chứng khoán năm 2025 diễn biến nhiều biến động bất lợi, VINACAPITAL-VEOF vẫn kiên định với kỷ luật đầu tư, tập trung lựa chọn cổ phiếu dựa trên nền tảng cơ bản và tránh các doanh nghiệp có định giá quá cao hoặc tiềm ẩn rủi ro trong tương lai. Điều này thể hiện rõ qua các chỉ số định giá của danh mục: P/E năm 2025 và 2026 lần lượt ở mức 11,6 và 9,8 lần, thấp hơn đáng kể so với mức P/E của thị trường chung (13,5 và 11,5 lần theo ước tính của VinaCapital). Đồng thời, chỉ số Sharpe của quỹ đạt 0,8 trong 5 năm qua, cao gấp đôi chỉ số Sharpe của VN-Index, cho thấy khả năng tạo lợi nhuận vượt trội trên mỗi đơn vị rủi ro.

Kỷ luật đầu tư của quỹ còn thể hiện qua các điều chỉnh danh mục trong bốn tháng vừa qua. Một số cổ phiếu thuộc nhóm Ngân hàng, Bất động sản và Chứng khoán đã tăng vượt giá mục tiêu, và quỹ đã chủ động thoái vốn. Đến cuối tháng 11, tỷ trọng phân bổ của quỹ vào các ngành này đã giảm đáng kể so với cuối tháng 7. Song song đó, quỹ nâng tỷ trọng ở các ngành Hàng tiêu dùng, Năng lượng, Khu công nghiệp và Cảng biển. Các động thái này nhằm tăng cường tính phòng thủ trong bối cảnh mặt bằng lãi suất gia tăng. Tuy nhiên, trong thời gian tới, khi định giá nhiều cổ phiếu đang trở nên hấp dẫn, quỹ sẽ chủ động tìm kiếm cơ hội đầu tư ở những doanh nghiệp bị thị trường bỏ quên và đang được định giá thấp so với tiềm năng.

Trong ngắn hạn, diễn biến của lãi suất cùng với việc giá cổ phiếu chỉ tăng tập trung vào một vài mã đơn lẻ, bất chấp kết quả kinh doanh tích cực của nhiều doanh nghiệp, đang ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư. Tuy vậy, bước sang năm 2026, chúng tôi kỳ vọng các chính sách của Nhà nước sẽ hướng đến đồng thời các mục tiêu: thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giữ vững ổn định vĩ mô và nâng cao niềm tin của nhà đầu tư, đảm bảo sự phát triển bền vững của thị trường vốn. Đáng chú ý, nếu loại trừ nhóm cổ phiếu Vingroup, phần còn lại của thị trường đang có định giá hấp dẫn với P/E trượt 12 tháng chỉ 12,6 lần vào cuối tháng 11. Trong 5 năm qua, chỉ có hai thời điểm định giá giảm xuống mức thấp hơn đáng kể: tháng 10/2022 khi xảy ra biến cố trái phiếu và vụ việc Vạn Thịnh Phát, và tháng 4/2025 khi Mỹ áp thuế đối ứng cao bất ngờ. Chúng tôi cho rằng định giá của nhiều cổ phiếu trên thị trường nói chung và trong các quỹ của VinaCapital nói riêng đang ở mức hấp dẫn cho đầu tư dài hạn.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	7.8%	-5.3%	1.2%	-0.2%	3.0%	4.2%	8.2%	2.1%	-3.1%	-9.9%	8.5%	3.4%	19.5%
2024	4.1%	7.5%	3.9%	-3.9%	6.0%	0.1%	-0.1%	2.3%	0.8%	-0.8%	0.1%	2.5%	24.4%
2025	-0.4%	1.3%	-3.0%	-10.4%	6.2%	5.8%	6.8%	14.9%	-3.7%	-0.8%	-2.5%		12.7%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.